

Quy trình khởi kiện trọng tài:

3.1. Đơn khởi kiện

Khi xảy ra tranh chấp mà giữa các bên đã có thỏa thuận giải quyết tranh chấp bằng trọng tài, nguyên đơn phải làm đơn khởi kiện trọng tài. Trường hợp các bên chọn giải quyết tại trung tâm trọng tài thì nguyên đơn gửi đơn đến trung tâm trọng tài. Trường hợp các bên chọn giải quyết tại trọng tài vụ việc thì nguyên đơn gửi đơn cho bị đơn.

Bên cạnh những nội dung khác thì đơn khởi kiện tối thiểu phải có các nội dung luật định sau:

- Ngày, tháng, năm làm đơn khởi kiện;
- Tên, địa chỉ của các bên; tên, địa chỉ của người làm chứng, nếu có;
- Tóm tắt nội dung vụ tranh chấp;
- Cơ sở và chứng cứ khởi kiện, nếu có;
- Các yêu cầu cụ thể của nguyên đơn và giá trị vụ tranh chấp;
- Tên, địa chỉ người được nguyên đơn chọn làm trọng tài viên hoặc đề nghị chỉ định trọng tài viên.

Kèm theo đơn khởi kiện, nguyên đơn phải gửi kèm thỏa thuận trọng tài và bản chính hoặc bản sao các tài liệu có liên quan.

Số lượng bộ hồ sơ (đơn khởi kiện + tài liệu kèm theo) phải đủ để mỗi thành viên trong hội đồng trọng tài có một bản, bên kia một bản và một bản lưu tại trung tâm trọng tài. Như vậy nếu các bên thỏa thuận hội đồng trọng tài gồm ba trọng tài viên thì nguyên đơn phải gửi năm bộ đơn kiện. Nếu các bên thỏa thuận hội đồng trọng tài gồm một trọng tài viên thì nguyên đơn phải gửi ba bộ đơn kiện.

Thông thường khi giải quyết tại trung tâm trọng tài, các trung tâm còn yêu cầu nguyên đơn phải nộp phí trọng tài khi nộp đơn khởi kiện. Cụ thể, VIAC yêu cầu nguyên đơn phải nộp các loại phí trọng tài gồm:

(a) chi phí để trả thù lao cho các trọng tài viên giải quyết vụ tranh chấp

và (b) chi phí hành chính của trung tâm liên quan đến việc giải quyết vụ tranh chấp.

Nếu nguyên đơn không nộp đủ các chi phí này trong thời hạn do VIAC ấn định thì bị coi là tự rút đơn khởi kiện và trọng tài sẽ không giải quyết vụ việc.

3.2. Thời điểm bắt đầu tố tụng trọng tài

Thời điểm bắt đầu tố tụng trọng tài có ý nghĩa giúp xác định (1) việc giải quyết của trọng tài có còn trong thời hiệu giải quyết tranh chấp hay không và (2) các thời hạn cụ thể trong quá trình thực hiện thủ tục trọng tài. Trường hợp tranh chấp được giải quyết tại trung tâm trọng tài thì thời điểm bắt đầu tố tụng trọng tài được tính từ khi trung tâm trọng tài nhận được đơn khởi kiện của nguyên đơn, trừ khi các bên có thỏa thuận khác.

Trường hợp tranh chấp được giải quyết bằng trọng tài vụ việc thì thời điểm bắt đầu tố tụng trọng tài được tính từ khi bị đơn nhận được đơn khởi kiện của nguyên đơn, trừ khi các bên có thỏa thuận khác.

3.3. Thông báo đơn khởi kiện

Nếu các bên không có thỏa thuận khác hoặc quy tắc tố tụng của trung tâm trọng tài không có quy định khác, trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được đơn khởi kiện, các tài liệu kèm theo và chứng từ nộp tạm ứng phí trọng tài, trung tâm trọng tài phải gửi cho bị đơn bản sao đơn khởi kiện của nguyên đơn và những tài liệu mà nguyên đơn đã nộp kèm đơn khởi kiện theo quy định nêu trên.

3.4. Bản tự bảo vệ

Sau khi nhận được đơn khởi kiện, bị đơn có quyền gửi bản tự bảo vệ. Đối với vụ tranh chấp được giải quyết tại trung tâm trọng tài, nếu các bên không có thoả thuận khác hoặc quy tắc tố tụng của trung tâm trọng tài không có quy định khác, thì trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đơn khởi kiện và các tài liệu kèm theo, bị đơn phải gửi cho trung tâm trọng tài bản tự bảo vệ. Theo yêu cầu của một bên hoặc các bên, thời hạn này có thể được trung tâm trọng tài gia hạn căn cứ vào tình tiết cụ thể của vụ việc. Theo quy tắc của VIAC, yêu cầu gia hạn phải được lập thành văn bản và gửi cho trung tâm trọng tài trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày thông báo về đơn khởi kiện.

Đối với vụ tranh chấp được giải quyết bằng trọng tài vụ việc, nếu các bên không có thoả thuận khác, thì trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đơn khởi kiện của nguyên đơn và các tài liệu kèm theo, bị đơn phải gửi cho nguyên đơn và trọng tài viên bản tự bảo vệ, tên và địa chỉ của người mà mình chọn làm trọng tài viên.

Bên cạnh những nội dung khác thì bản tự bảo vệ tối thiểu phải có các nội dung luật định sau:

- Ngày, tháng, năm làm bản tự bảo vệ;
- Tên và địa chỉ của bị đơn;
- Cơ sở và chứng cứ tự bảo vệ, nếu có;
- Tên và địa chỉ của người được bị đơn chọn làm trọng tài viên hoặc đề nghị chỉ định trọng tài viên.

Một điểm cần lưu ý là trường hợp bị đơn cho rằng vụ tranh chấp không thuộc thẩm quyền của Trọng tài, không có thoả thuận trọng tài, thoả thuận trọng tài vô hiệu hoặc thoả thuận trọng tài không thể thực hiện được thì phải nêu rõ điều đó trong bản

tự bảo vệ. Hội đồng trọng tài sẽ tự có quyền xem xét mình có thẩm quyền giải quyết vụ việc hay không. Bị đơn không thể viện lý do thỏa thuận trọng tài vô hiệu hoặc không thể thực hiện được để từ chối tham gia tố tụng trọng tài. Khi đó, bị đơn đương nhiên mất quyền tự bảo vệ của mình và quá trình giải quyết tranh chấp vẫn được tiến hành.

Ngoài ra, trong trường hợp bị đơn phát hiện vi phạm về thẩm quyền của trọng tài mà vẫn tiếp tục thực hiện tố tụng trọng tài và không phản đối những vi phạm trong thời hạn 30 ngày nêu trên thì mất quyền phản đối thẩm quyền trọng tài tại trọng tài hoặc Tòa án về sau (Điều 13 Luật trọng tài thương mại).

Số lượng hồ sơ tự bảo vệ thực hiện như đối với hồ sơ khởi kiện.

3.5. Đơn kiện lại (phản tố)

Ngoài ra, bị đơn cũng có quyền kiện lại nguyên đơn về những vấn đề có liên quan đến vụ tranh chấp. Đơn kiện lại của bị đơn phải được gửi cho Trung tâm trọng tài. Trong trường hợp vụ tranh chấp được giải quyết bằng Trọng tài vụ việc, đơn kiện lại phải gửi cho Hội đồng trọng tài và nguyên đơn. Đơn kiện lại phải được nộp cùng thời điểm nộp bản tự bảo vệ. Những quy định nêu trên áp dụng với đơn kiện của nguyên đơn cũng áp dụng với đơn kiện lại của bị đơn.

Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đơn kiện lại, nguyên đơn phải gửi bản tự bảo vệ cho trung tâm trọng tài. Trường hợp vụ tranh chấp được giải quyết bằng trọng tài vụ việc, nguyên đơn phải gửi bản tự bảo vệ cho hội đồng trọng tài và bị đơn. Những quy định nêu trên áp dụng với bản tự bảo vệ của bị đơn cũng áp dụng với bản tự bảo vệ của nguyên đơn. Về phản đối thẩm quyền trọng tài, cơ bản nguyên đơn không thể phủ nhận thẩm quyền trọng tài vì chính bản thân nguyên đơn là bên lựa chọn giải quyết tranh chấp bằng trọng tài. Tuy nhiên, nếu nội dung đơn kiện lại

của bị đơn vượt quá phạm vi thỏa thuận trọng tài của các bên thì nguyên đơn vẫn có thể phản đối.

Khi bị đơn kiện lại thì việc giải quyết đơn kiện lại do hội đồng trọng tài đang giải quyết đơn khởi kiện của nguyên đơn thực hiện chứ không phải thành lập hội đồng trọng tài mới.

3.6. Rút đơn khởi kiện, đơn kiện lại; sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện, đơn kiện lại hoặc bản tự bảo vệ

Trước khi hội đồng trọng tài ra phán quyết trọng tài, các bên có quyền rút đơn khởi kiện, đơn kiện lại của mình. Khi các bên rút đơn, hội đồng trọng tài ra quyết định đình chỉ giải quyết tranh chấp.

Ngoài ra, trong quá trình tố tụng trọng tài, các bên cũng có thể sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện, đơn kiện lại hoặc bản tự bảo vệ. Hội đồng trọng tài có quyền không chấp nhận các sửa đổi, bổ sung này nếu thấy rằng việc đó có thể bị lạm dụng nhằm gây khó khăn, trì hoãn việc ra phán quyết trọng tài hoặc vượt quá phạm vi của thỏa thuận trọng tài áp dụng cho vụ tranh chấp.